

Số: 1903/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 14 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Sở Giao thông vận tải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2592/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1448/QĐ-BGTVT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Sở Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Sửa đổi 08 thủ tục hành chính được công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 3369/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại Mục B Danh mục kèm theo).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1903/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý TTHC
I	Lĩnh vực Đường bộ				
1	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; - 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (không tính thời gian kiểm tra hiện trường) đối với chấp thuận xây dựng cùng thời điểm cấp giấy phép thi công xây dựng công trình điện từ 35 kV trở xuống có tổng chiều dài nhỏ hơn 01 km xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Trường hợp phải kiểm tra hiện trường thì thời hạn chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công không quá 10 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	Không	- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 23/02/2010 của Chính phủ; - Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
2	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy	- Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Thời gian gia hạn: chỉ thực hiện việc gia hạn 01 lần với	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú -	Không	- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao

	phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	thời gian không quá 12 tháng.	phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	thông đường bộ; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 23/02/2010 của Chính phủ; - Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
--	---	-------------------------------	--	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI

TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý của TTHC
I	Lĩnh vực Đường bộ					
1	1.0028 35	Cấp mới Giấy phép lái xe	10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ thi sát hạch	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	- Lệ phí: 135.000 đ/lần; - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000 đ/lần; sát hạch thực hành: 50.000 đ/lần; + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000 đ/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đ/lần	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

2	1.0028 20	Cấp lại Giấy phép lái xe	<p>- Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng: 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ sơ, chụp ảnh và nộp lệ phí theo quy định, nếu không phát hiện giấy phép lái xe đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch thì được cấp lại giấy phép lái xe;</p> <p>- Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng trở lên: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định hoặc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.</p>	<p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555</p>	<p>- Lệ phí: 135.000 đ/lần; - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000 đ/lần; sát hạch thực hành: 50.000 đ/lần; + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000 đ/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đ/lần.</p>	<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.</p>
3	1.0028 04	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	<p>05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555</p>	<p>Lệ phí: 135.000 đ/lần.</p>	<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy</p>

						định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
4	1.0028 01	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	Lệ phí: 135.000 đ/lần.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
5	1.0027 96	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	Lệ phí: 135.000 đ/lần.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và

						lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
6	1.0027 93	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	Lệ phí: 135.000 đ/lần.	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
7	2.0019 21	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	Không	- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 23/02/2010 của Chính phủ; - Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày

						29/6/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
8	2.0019 19	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ ĐT: 0210 2222 555	Không	<p>- Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 23/02/2010 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</p>